

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết ban hành quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội
(Trình tại kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố khóa XV)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; thực hiện phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố đã tổ chức thẩm tra Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 30/6/2017 của UBND Thành phố kèm hồ sơ và dự thảo Nghị quyết ban hành quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội. Ban báo cáo HĐND Thành phố ý kiến thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ, quy trình xây dựng nghị quyết

Hồ sơ UBND Thành phố trình HĐND Thành phố đầy đủ theo quy định gồm: Tờ trình, dự thảo nghị quyết, ý kiến thẩm tra của Sở Tư pháp tại văn bản số 1350/STP-VBQP ngày 23/6/2017.

Quy trình xây dựng nghị quyết được thực hiện theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (áp dụng theo trình tự, thủ tục rút gọn).

2. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Hiện nay, các cơ sở y tế công lập của thành phố Hà Nội đang áp dụng 02 loại giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT đang thực hiện theo mức giá được ban hành tại Nghị quyết số 13/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố và Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND Thành phố (*áp dụng theo Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC*). Đối với những trường hợp khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT đang thực hiện theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Liên bộ Tài chính, Y tế.

Ngày 15/3/2017 Bộ Y tế ban hành Thông tư số 02/2017/TT-BYT quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước, tại Khoản 2, Điều 3 quy định: "*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức giá cụ thể đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc địa phương quản lý...*"; tại Điều 9 có ghi "*Thông tư liên tịch số*

04/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 29/2/2012 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở y tế của Nhà nước hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018”.

Do vậy, tại kỳ họp này UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội là cần thiết, phù hợp và đúng thẩm quyền.

3. Về nội dung Tờ trình:

Ban Văn hóa - Xã hội cơ bản thống nhất với nội dung Tờ trình của UBND Thành phố, Ban cho rằng: Việc UBND Thành phố đề xuất mức giá cụ thể áp dụng **bằng mức tối đa** khung giá quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BYT là phù hợp và xin nhấn mạnh, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Mức tối đa khung giá quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BYT bằng mức giá khám bệnh, chữa bệnh BHYT quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BTC-BYT đang được thực hiện tại các đơn vị; do đó việc áp dụng bằng mức tối đa khung giá là phù hợp với nguyên tắc định giá của Nhà nước quy định tại Khoản 1, Điều 20 Luật giá và phương pháp so sánh quy định tại Mục 2, Chương II, Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa dịch vụ.

(2) Nhằm mục đích hướng tới sự bình đẳng về giá, không phân biệt giá giữa khám bệnh, chữa bệnh của người không có thẻ BHYT và người có thẻ BHYT trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin quản lý khám bệnh, chữa bệnh thống nhất một danh mục, một giá; giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước; thúc đẩy người dân tham gia BHYT để được hưởng những quyền lợi các dịch vụ kỹ thuật cao.

(3) Việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh về cơ bản không làm ảnh hưởng nhiều đến trẻ em dưới 6 tuổi, người thuộc hộ nghèo, các đối tượng chính sách xã hội, người thuộc hộ cận nghèo vì các đối tượng này đã được Nhà nước mua hoặc hỗ trợ mua thẻ BHYT, về cơ bản chi phí khám bệnh, chữa bệnh đã được BHYT thanh toán.

(4) Việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh chỉ tác động đến các đối tượng chưa tham gia BHYT (chiếm 17,6 % dân số Hà Nội).

(5) Theo quy định tại Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về “*Cơ chế hoạt động tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập*”, Điều 18 quy định: giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bao gồm 07 cấu phần chi phí¹. Tuy nhiên, mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh

¹(1) Chi phí về thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế; (2) Chi phí về điện, nước, nhiên liệu, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường; (3) Tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ; chi phí thuê nhân công thuê ngoài; chi phí đặc thù tối đa không quá 50% chi phí tiền lương của dịch vụ; (4) Chi phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản cố định, nua sắm thay thế công cụ, dụng cụ trực tiếp sử dụng để thực hiện dịch vụ kỹ thuật; (5) Khấu hao tài sản cố định theo

toán của quỹ BHYT tại các cơ sở y tế công lập của thành phố Hà Nội đang thực hiện theo Nghị quyết số 13/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố và Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND Thành phố (áp dụng theo Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC) mới đảm bảo 3/7 yếu tố chi phí trực tiếp chưa có chi phí tiền lương và phụ cấp.

Mức giá đối với người bệnh có thẻ BHYT tại các cơ sở y tế công lập của thành phố Hà Nội đang thực hiện theo khung giá tại Thông tư số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 đảm bảo 4/7 yếu tố chi phí trực tiếp (thêm chi phí tiền lương và phụ cấp). Do đó, việc áp dụng mức giá này tiến tới đảm bảo lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước quy định tại Điều 10, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ: "...Đến năm 2018 tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp và chi phí quản lý (chưa tính chi phí khấu hao tài sản cố định); đến năm 2020 tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và chi phí khấu hao tài sản cố định".

4. Một số vấn đề còn bất cập giữa Thông tư 37 và Thông tư 02:

- Một số dịch vụ có sự chênh lệch rất lớn giữa Thông tư số 37 của liên bộ và Thông tư số 02 đã được Bộ Y tế ban hành Quyết định số 2126/QĐ-BYT ngày 26/5/2017 đính chính Thông tư số 02. Tuy nhiên, vẫn còn dịch vụ có giá chênh lệch giữa 2 Thông tư, đó là dịch vụ: Tắm điều trị bệnh nhân hồi sức cấp cứu bỏng (giá theo Thông tư số 37 là 1.082.000 đồng; giá theo Thông tư số 02 là 757.400 đồng)

- Có 11 dịch vụ trong Thông tư số 37 nhưng không có trong Thông tư số 02²:

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo Sở Y tế rà duyệt, báo cáo xin ý kiến Bộ Y tế và giải trình làm rõ các nội dung chưa phù hợp, đồng thời có biểu đính chính về giá dịch vụ y tế theo ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội trình đại biểu HĐND Thành phố tại phiên họp thảo luận nội dung này.

5. Về dự thảo Nghị quyết

- Hình thức, bố cục: Ban Văn hóa - Xã hội cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết.

- Về nội dung:

+ Tại Điều 2, Ban đề nghị bổ sung thêm nội dung: Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng nguồn thu đúng quy định.

ché độ áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước; chi phí chi trả lãi tiền vay theo các hợp đồng vay vốn, huy động vốn để đầu tư, mua sắm trang thiết bị để thực hiện dịch vụ (nếu có); (6) Chi phí của bộ phận gián tiếp, các chi phí hợp pháp khác để vận hành, đảm bảo hoạt động bình thường của bệnh viện; (7) Chi phí đào tạo, nghiên cứu khoa học để ứng dụng các kỹ thuật mới.

²(1) Chọc hút tủy làm tủy đồ (sử dụng máy khoan cầm tay): 2.353.000 đồng; (2) Thủ thuật LEEP (cắt cổ tử cung bằng vòng nhiệt điện): 672.000 đồng; (3) Định lượng yếu tố I (fibrinogen): 54.800 đồng; (4) Định lượng yếu tố von-Willebrand (v- WF): 201.000 đồng; (5) Hóa mô miễn dịch tủy xương (01 marker): 179.000 đồng; (6) Thời gian Prothrombin (PT%, PTs, INR): 39.200 đồng; (7) Xác định kháng nguyên D, C, c, E, e của hệ nhóm máu Rh: 350.000 đồng; (8) Đo dung tích phổi toàn phần với máy Plethysmography: 416.000 đồng; (9) Đo phế dung kế- Spirometry (FVC, SVC, TLC)/ dung tích sống gắng sức...: 767.000 đồng; (10) Cây cụm tế bào tủy: 545.000 đồng; (11) Xét nghiệm và chẩn đoán mô bệnh học tủy xương trên máy nhuộm tự động: 287.000 đồng.

+ Tại Điều 3, Ban đề nghị bổ sung điều khoản chuyển tiếp: Tại thời điểm Nghị quyết được áp dụng: Đối với người bệnh đang điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước thời điểm thực hiện mức giá theo quy định tại Nghị quyết này và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm thực hiện mức giá tại Nghị quyết này: tiếp tục được áp dụng mức giá theo quy định tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND của UBND Thành phố trước thời điểm thực hiện mức giá áp theo quy định tại Nghị quyết này cho đến khi ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú.

6. Ban đề nghị UBND Thành phố:

- Tiếp thu, bổ sung, làm rõ một số nội dung nêu trên, tiếp thu ý kiến của các đại biểu tại kỳ họp; chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện Nghị quyết sau khi được HĐND Thành phố thông qua.

- Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền để người dân hiểu và nắm được việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế là thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước là: Xóa bỏ bao cấp qua giá, thực hiện giá thị trường đối với các dịch vụ công có sự kiểm soát của Nhà nước; chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người dân tham gia BHYT gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế tiếp tục sắp xếp, bố trí khoa khám bệnh hợp lý; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh, chất lượng phục vụ người bệnh; giảm thời gian chờ đợi, đáp ứng yêu cầu của người dân; đổi mới phong cách và thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa- Xã hội, Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua nghị quyết này.

Kính trình HĐND Thành phố xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- TT HĐND TP (để b/c);
- Đại biểu HĐND TP;
- UBND TP;
- Lưu: VT, CV VHXH./.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



[Signature]
Trần Thế Cường